

Số: 54/2024/QĐST-HNGĐ

D K, ngày 28 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 54/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kiều D - sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 1, thôn H X, xã S H, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Văn D1 - sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ 1, thôn H X, xã S H, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Kiều D và ông Huỳnh Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Lê Thị Kiều D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 08/11/2007; Huỳnh Bích D, sinh ngày 30/12/2011; Huỳnh Tấn Ph, sinh ngày 08/02/2017 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Bà D không yêu cầu ông D1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông D1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà D, ông D1 có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Bà Lê Thị Kiều D nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và tự nguyện nộp thay cho ông Huỳnh Văn D1 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí bà D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001179 ngày 11/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D K - tỉnh Khánh Hòa; như vậy, bà D đã nộp đủ án phí và được hoàn lại 150.000 đồng tạm ứng.

Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- UBND xã S H (Nơi đăng ký kết hôn - Giấy chứng nhận kết hôn số 64 ngày 30/9/2009);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa